TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 211/2017/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 28 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 172/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **H**, sinh năm 1985

Nơi đăng ký HKTT: Tổ N, khu L, phường T, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh.

Nghề nghiệp: Kinh doanh

Nơi làm việc: Cơ sở kem N.

- Bị đơn: Anh **T**, sinh năm 1980

Nơi đăng ký HKTT: Tổ N, khu L, phường T, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh;

Nghề nghiệp: Công nhân

Nơi làm việc: Phân xưởng KCS - Công ty tuyển than G.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị H và anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là N, sinh ngày 02/9/2012 cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con số tiền là 1.500.000đ/tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng một tháng), thời điểm cấp dưỡng cho con tính từ tháng 6/2017 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị H chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm;

Anh T phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng cho con;

Trả lại cho chị H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 000xxxx ngày 17/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Đương sự;
- VKSND tp P;
- Chi cục THADS tp P;
- UBND phường T, tp P;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Ninh